

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN KIM BÔI**  
**TỈNH HÒA BÌNH**  
Bản án số: 38/2021/HSST  
Ngày: 15-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Mai Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Vũ Hòa và ông Ngô Trung Tính

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**BÙI VĂN T**, sinh ngày 04 tháng 1 năm 1991 tại Kim Bôi, Hòa Bình. Nơi cư trú: xóm Nam Th, xã Nam Th, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn R, sinh năm 1969 (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1963; có vợ là Bùi Thị C, sinh năm 1989 có 01 con sinh năm 2017. Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự :

- Ngày 25/5/2018 bị Toà án nhân dân huyện Kim Bôi xử 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ theo Bản án số: 17/2018/HSST ngày 25/5/2018.

- Ngày 19/02/2020 bị Công an huyện Kim Bôi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 60, ngày 19/02/2020), chưa nộp tiền phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/5/2021. Được trích xuất có mặt tại phiên

tòa.

- *Người bị hại:* Anh Bùi Văn H, sinh năm 1990. Nơi cư trú: xóm B, xã Nam Th, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng :* Ông Bùi Văn Thâm, sinh năm 1953. Nơi cư trú: xóm B, xã Nam Th, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 14 giờ ngày 12/5/2021, Bùi Văn T một mình điều khiển xe mô tô BKS: 28S3 - 3814 vào nhà anh Bùi Văn H tại: xóm B, xã Nam Th, huyện Kim Bôi. Đến cổng nhà anh H, T gặp bố để anh H qua chào hỏi nói chuyện, T được biết H đang ngủ ở trong phòng khách. T dựng xe ở ngoài cổng, đi bộ vào trong nhà thì nhìn thấy anh H đang nằm ngủ trên giường ở phòng khách, tại đầu giường nơi anh H nằm có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 đang cắm sạc nên T đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện. Quan sát thấy anh H đang ngủ say, T đã đi đến gần chiếc điện thoại rồi dùng tay rút sạc ra và cầm lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần bên phải T đang mặc. Sau khi lấy được điện thoại, T đi ra ngoài chào hỏi bố anh H rồi điều khiển xe mô tô đi lên thành phố Hoà Bình để bán chiếc điện thoại vừa lấy trộm được.

Khi lên đến thành phố Hoà Bình, T đã bán chiếc điện thoại trộm được của anh H cho một nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Có tiền, T đi đến khu vực gần Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Hoà Bình để tìm mua ma túy. T nhìn thấy một người phụ nữ lạ mặt đang đứng ở lề đường, T đi sang hỏi người này: “Chị có ma túy không”, người phụ nữ trả lời: “Có”, T nói: “Em muốn mua bốn trăm ” thì người phụ nữ đồng ý. T đưa số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) (là tiền vừa bán điện thoại trước đó mà có được) cho người phụ nữ trên rồi nhận lại 01 (một) gói ma túy, sau đó T đi về. Khi về đến nhà T lấy một phần ma túy trong gói vừa mua được ra rồi sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số ma túy còn lại T gói lại và cất vào bên trong chiếc giày đi ở chân phải.

Sau khi bị mất trộm tài sản, anh Bùi Văn H đã đi trình báo với Công an huyện Kim Bôi. Bước đầu xác định nghi phạm trộm cắp chiếc điện thoại của anh Bùi Văn H là Bùi Văn T, Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bôi đã triệu tập Bùi Văn T đến để làm việc.

Vào lúc 13 giờ ngày 13/5/2021, Bùi Văn T đem theo giấy triệu tập đi đến Công an huyện Kim Bôi, tại đây lực lượng Công an huyện đã kiểm tra sơ bộ trang phục T đang mặc, quá trình kiểm tra lực lượng Công an đã phát hiện bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy T cất giấu bên trong chiếc giày đang đi ở chân phải. Sau đó lực

lượng Công an huyện Kim Bôi đã mời người chứng kiến và lập biên bản điều tra làm rõ sự việc.

Tại bản kết luận giám định số 139/KLGĐCAT-PC09 ngày 20/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *“Chất bột dạng cục màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Bùi Văn T, sinh năm: 1991, trú tại: xóm Nam Th - Nam Th - Kim Bôi - Hòa Bình khi bị bắt quả tang ngày 13/5/2021 tại trụ sở Công an huyện Kim Bôi thuộc khu Đoàn Kết - thị trấn Bo - Kim Bôi - Hòa Bình gửi giám định có khối lượng 0,15g (không thấy mười lăm gam), là ma túy, loại Heroine.*

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐGTS ngày 01/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Kim Bôi kết luận: *“01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA9, vỏ màu xanh, RAM: 8GB, bộ nhớ: 128GB, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Mua tháng 06/2019. Thời điểm định giá ngày 12/5/2021 có giá trị: 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

**Vật chứng vụ án gồm:** 01 (một) gói nhỏ được gói bằng mảnh tờ giấy trắng có chữ viết, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng đã được niêm phong trong theo quy định.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A9, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối với vật chứng trên nhưng đến nay chưa có kết quả.

Đối với xe mô tô BKS 28S3-3814 bị cáo điều khiển đi thực hiện hành vi phạm tội ngày 12/5/2021. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này bị cáo mượn của của ông Bùi Văn Thích. Ông Thích không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe này đi thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra không thu giữ.

**Về trách nhiệm dân sự:** Anh Bùi Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền bằng với giá trị chiếc điện thoại OPPO A9 là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Bản cáo trạng số: 33CT – VKS, ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 BLHS và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa;

Bị cáo Bùi Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; bị cáo nhận tội, không kêu oan và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 9 – 15 tháng tù giam

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 12 – 18 tháng tù giam

Áp dụng Điều 55, khoản 5 Điều 65 BLHS buộc bị cáo phải chấp hành 18 tháng tù của bản án số 17/2018/HSST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành tổng hình phạt từ 39 – 51 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Bùi Văn H số tiền 2.500.000 đồng.

- Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói nhỏ được gói bằng mảnh tờ giấy trắng có chữ viết, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, ghi số thông báo Kết luận giám định số: 139 ngày 20/5/2021; tên đối tượng: Bùi Văn T, mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

\* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo nhận thức hành vi trộm cắp tài sản và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại OPPO A9 của anh Bùi Văn H và đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bùi Văn T đã phạm hai tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác bị cáo là người có nhân thân xấu đã có 01 tiền án và 01 tiền sự chưa được xóa nhưng lại không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình xét thấy : Tại Bản án số 17/2018/HSST ngày 25/5/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ. Trong thời gian thử thách bị cáo lại tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS. Đồng thời cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án số 17/2018/HSST ngày 25/5/2018 và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại điều 56 BLHS.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, người bị hại có đơn nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Trước khi phạm tội bị cáo sống chung với mẹ đẻ, con còn nhỏ, là lao động tự do, không có tài sản, không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

[6] *Về các tình tiết khác của vụ án:* Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[7] *Về vật chứng của vụ án:*

- Xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói nhỏ được gói bằng mảnh tờ giấy trắng có chữ viết, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng đã được niêm phong theo quy định.

- Đối với chiếc điện thoại OPPO A9, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối với vật chứng trên nhưng đến nay chưa có kết quả nên không đề cập.

Đối với xe mô tô BKS 28S3-3814 bị cáo điều khiển đi thực hiện hành vi phạm tội ngày 12/5/2021. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này bị cáo mượn của của ông Bùi Văn Thích. Ông Thích không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe này đi thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra không thu giữ. Vì vậy HĐXX không đề cập xử lý.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

**2. Xử phạt :** Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 BLHS xử phạt Bùi Văn T 12 (Mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 BLHS xử phạt Bùi Văn T 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ Điều 55 BLHS tổng hình phạt của 02 tội là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù giam.

Căn cứ Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt với Bản án số: 17/2018/HSST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình buộc bị cáo Bùi Văn T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/5/2021 được trừ đi 29 ngày đã bị tạm giam theo Bản án số: 17/2018/HSST ngày 25/5/2018.

**3. Về TNDS :** Buộc bị cáo Bùi Văn T phải bồi thường cho anh Bùi Văn H số tiền 2.500.000đ ( Hai triệu năm trăm nghìn đồng )

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**4. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói nhỏ được gói bằng mảnh tờ giấy trắng có chữ viết, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, ghi số thông báo Kết luận giám định số: 139 ngày 20/5/2021; tên đối tượng: Bùi Văn T, mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong . ( *Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2021 giữa Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình*).

**5. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ ( ba trăm nghìn ) đồng tiền án phí dân sự .

**5. Quyền kháng cáo:** Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Cùng thời hạn trên kể từ ngày nhận được bản án người bị hại có quyền kháng cáo.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan điều tra – CA Kim Bôi;
- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Mai Linh**

